TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 375/2017/HS-PT
Ngày 24 tháng 7 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Sáng
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba
Ông Nguyễn Văn Hùng

Thư ký phiên tòa*:* Ông Thới Ngọc Bắc – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 283/2017/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Hà Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Hà Ngọc L, tên thường gọi: không; sinh năm 1974 tại Thanh Hóa; thường trú: thôn H C, xã H L, huyện Ứ H, Thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: không; Con ông Hà Công H, sinh năm 1947 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1957; chung sống như vợ chồng với chị Cao Thị T, sinh năm 1976, có 01 con sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo đang ở nhờ tại nhà ông Phan Hồng S được 03 ngày, trước khi xảy ra vụ án. Địa chỉ: số 1340, tổ 33, khu phố 3, phường T D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai. Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 21/8/2016, chuyển tạm giam theo lệnh số 106/LTG của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt.

Người bào chữa *(theo chỉ định):*

Bà Nông Thị Hồng Dung – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người bị hại: Ông Phạm Hồng S (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1977 (là con ruột của người bị hại); vắng mặt.

Địa chỉ: số 1340, tổ 33, khu phố 3, phường T D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai.

Ngoài ra, người đại diện hợp pháp người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đắc N không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Bản án hình sự của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào năm 1993, Hà Ngọc L từ thôn H C, xã H L, huyện Ứ H, thành phố Hà Nội đi nghĩa vụ quân sự tại tỉnh Ninh Thuận. Năm 1995, L xuất ngũ, làm thuê tại tỉnh Lâm Đồng nhưng không đăng ký thường trú và không có nơi ở nhất định. Đến năm 2005, Lâm đến phường T D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai sinh sống nhưng không đăng ký tạm trú. Quá trình sinh sống, L quen biết với ông Phạm Hồng S, sinh năm 1949, ngụ tại tổ 33, khu phố 3, phường T D, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai và được ông S cho ở trọ trong nhà, đồng thời ông S cho L mượn 900.000đ .

Khoảng 18 giờ ngày 17/8/2016, ông S cùng L ăn nhậu tại phòng khách nhà ông S. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, L dẹp mâm đồ ăn đến sát tường nhà và tiếp tục ngồi uống rượu với ông S. Trong lúc uống rượu, ông S chửi L thường xuyên ăn nhậu, không lo làm ăn; đòi lại tiền đã cho mượn và không cho L ở nhờ, nên L và ông S xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. L dùng chân đá 01 cái vào vai phải làm ông S té ngã. Ông S ngồi dậy nói "Mày làm cái gì thế" thì L dùng tay trái kéo tay phải ông S làm ông S ngã nghiêng phải. Sau đó, L lấy một cái búa cán sắt dài 61cm, đầu búa có kích thước 16cm x 7cm x 7cm đang dựng ở góc nhà (cách chỗ L 80cm) rồi đứng dậy. Thấy vậy, ông S nằm ngửa nói "mày làm gì vậy" thì L dùng búa đánh ông S 01 cái từ trên xuống vào bên phải đầu, làm ông S bất tỉnh. L nghĩ ông S đã chết nên nảy sinh ý định cướp tài sản của ông S. L vứt búa xuống để đi lục soát lấy tài sản thì phát hiện ông S còn thở "phì phò". L tiếp tục lấy 01 cái búa cán gỗ dài 27cm, đầu búa có kích thước 10,5cm x 3cm x 3cm (cạnh vị trí để búa cán sắt ban đầu) đánh liên tiếp 2 nhát vào trán ông S. Thấy ông S đã chết, L vào phòng ngủ lục soát tìm kiếm tài sản. Khi thấy chiếc ví da và chìa khóa xe mô tô Wave biển số 60S7-4453 để trên giường, L lục ví lấy 01 giấy đăng kí xe mô tô Wave biển số 60S7-4453, 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) và chìa khóa xe 60S7-4453 bỏ vào túi quần, rồi tiếp tục ra phòng khách lấy chiếc điện thoại di động Nokia KM1110 màu đen của ông S để trên bàn. Sau đó, L vào phòng ngủ ngồi nghỉ. Đến khoảng 02 giờ ngày 18/8/2016, L lấy xe mô tô Wave biển số 60S7-4453 của ông S trốn khỏi hiện trường. Ngày 20/8/2016, L đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Đắc N tại số 08, đường N C T, phường 2, thành phố B L, tỉnh

Lâm Đồng bán xe mô tô trên cho anh N với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và tiếp tục bỏ trốn.

Ngày 21/8/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã phát hiện bắt giữ Hà Ngọc L, tạm giữ chiếc điện thoại của Phạm Hồng S để điều tra xử lý.

Tại Bản kết luận giám định số 437/PC54 - KLGĐPY ngày 13/9/2016 của Giám định viên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã xác định nguyên nhân tử vong của ông Phạm Hồng S như sau: Chấn thương sọ não nặng, vỡ - nứt xương hộp sọ xuất huyết não.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 4583/STC-HĐĐGTSTTHS ngày 07/10/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đồng Nai xác định giá trị chiếc xe mô tô Wave biển số 60S7-4453: 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng); điện thoại di động Nokia màu đen Km 1110 trị giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 3089/C54B ngày 15/11/2016 của Phân Viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh (C54B) - Bộ Công an kết luận trên cây búa cán sắt dài 61cm đã thu giữ tại hiện trường có dính máu của nạn nhân Phạm Hồng S.

Tại Bản kết luận số 479 ngày 14/11/2016 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận do các dấu vân tay thu giữ tại tủ thờ phòng khách, tay nắm cửa trong phòng ngủ nhà nạn nhân Phạm Hồng S bị mờ nhòe, các đặc điểm riêng thể hiện ít không đủ cơ sở kết luận giám định.

Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp bị hại Phạm Hồng S yêu cầu bồi thường chi phí mai táng: 84.525.000đ, các khoản bồi thường tổn thất tinh thần, trợ cấp khác đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Ông Nguyễn Đắc N yêu cầu hoàn trả trị giá chiếc xe mô tô biển số 60S7-4453 mà anh đã mua của L 5.000.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2017/HSST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hà Ngọc L phạm 02 tội "Giết người" và "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm e, n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 133; điểm e khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Ngọc L tử hình về tội "Giết người" và 07 (Bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là: Tử hình.

Bị cáo bị bắt ngày 21/8/2016. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 09/5/2017 bị cáo Hà Ngọc L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm được tóm tắt nêu trên, giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Lý do giết người bị hại, bị cáo khai là do uống rượu nhiều, không kiềm chế được, có con còn nhỏ, gia đình có công. Bị cáo có thế chấp cho ông S chiếc xe wave, số tiền 900.000 đồng. Tại nhà ông S có chiếc xe của bị cáo nhưng không tìm được chìa khóa xe của bị cáo, khi tìm được chìa khóa xe của ông S, bị cáo lấy xe của ông S.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo rất quyết liệt. Bị cáo dùng búa sắt đánh vào đầu ông S, thấy ông S còn thoi thóp, bị cáo dùng búa cán gỗ đánh hai cái vào trán người bị hại dẫn đến tử vong, sau đó, bị cáo L cướp chiếc xe wave và điện thoại di động của ông S. Tòa án cấp sơ thẩm xử Tử hình về tội "Giết người", 07 năm tù về tội "Cướp tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành chung là Tử hình, tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ nào, do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, y án sơ thẩm.

Người bào chữa trình bày:

Trong hồ sơ vụ án, chỉ giám định được vết máu trên búa là của người bị hại Sơn, chưa giám định dấu vân tay của bị cáo trên cán búa; hai chiếc búa thu giữ tại nhà ông S nhưng chưa biết là của ai, do đó đề nghị trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung.

Căn cứ các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát, người bào chữa, ý kiến của bị cáo;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Hà Ngọc L, Tử hình về tội "Giết người" theo điểm e, n khoản 1 Điều 93 và 07 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự; buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung là Tử hình. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với nội dung như đã trình bày trên. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm.

Xét:

[2] Hà Ngọc L và ông Phạm Hồng S cùng ăn nhậu tại phòng khách của nhà ông Sơn (từ 18 giờ đến 22 giờ ngày 17/8/2016), trong lúc ăn nhậu hai bên có cải vả nhau L lấy cây búa cán sắt (dựng ở góc nhà ông S) đánh ông S từ trên xuống vào bên phải đầu, L nghĩ ông S đã chết nên nảy sinh ý định cướp tài sản, L đang lục soát tìm tài sản thì phát hiện ông S còn thở phì phò, L tiếp tục dùng búa cán gỗ đánh liên tiếp hai

cái vào trán ông S dẫn đến tử vong như kết luận giám định nêu trên. L tiếp tục lục tìm lấy được giấy tờ xe máy, chìa khóa xe máy wave (biển số 60 S7 – 4453), 20.000 đồng và chiếc điện thoại loại Nokia của ông S (tại phiên tòa phúc thẩm, L khai là tìm chìa khóa xe máy của L đã thế chấp 900.000 đồng cho ông S nhưng không thấy). Sau đó (khoảng 02 giờ ngày 18/8/2016) L trốn khỏi hiện trường, đến ngày 20/8/2016, L bán xe này cho ông Nguyễn Đắc N (số 08 đường N C T, Phường 2, thành phố B L, Lâm Đồng) với giá 5.000.000 đồng; ngày 21/8/2016, Cơ quan điều tra bắt giữ Hà Ngọc L thu giữ trong người của L chiếc điện thoại loại Nokia của ông S.

[3] Diễn biến hành vi phạm tội của Hà Ngọc L, Tòa án cấp phúc thẩm đã thẩm tra việc thu giữ tang vật vụ án (xe máy, chiếc điện thoại di động), thu giữ hai chiếc búa (một chiếc cán bằng sắt, một chiếc cán bằng gỗ) mà bị cáo L dùng để thực hiện hành vi đánh vào đầu nạn nhân Phạm Hồng S phù hợp với lời khai người làm chứng: lời khai của Phạm Thị Loan (BL 126, 127) có liên quan đến Hà Ngọc L, về chiếc búa tại hiện trường; lời khai của Đoàn Trọng T (BL 138), Nguyễn Thị H (BL 140) về việc gặp Hà Ngọc L mang xe wave (biển số 60S7-4453) đến nhà của T và H trước khi bán xe này; lời khai của Nguyễn Đắc N (BL 142 – 144) về việc mua xe wave (biển số 60S7-4453) do Hà Ngọc L bán; các kết quả giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có liên quan khác, có cơ sở pháp lý kết luận Hà Ngọc L đã thực hiện hành vi giết người bị hại Phạm Hồng S như cấp sơ thẩm truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; nhân thân của bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng xét hành vi phạm tội quyết liệt, phạm tội đến cùng, bị cáo bị truy tố tội "Giết người" với hai tình tiết quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự, xử phạt Tử hình về tội "Giết người" và xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 133 Bộ luật Hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do uống rượu không kiềm chế được nên giết ông S, con của bị cáo còn nhỏ, Tòa án cấp phúc thẩm xét không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; y án sơ thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự (năm 2003);

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc L; y án sơ thẩm.

Áp dụng điểm e, n khoản 1 Điều 93; khoản 1 Điều 133; điểm e, khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 50 Bộ luật Hình sự (năm 1999 –

được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt:

Bị cáo Hà Ngọc L, Tử hình về tội "Giết người"; 07 (bảy) năm tù về tội "Cướp tài sản". Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Hà Ngọc L phải chấp hành hình phạt chung là Tử hình.

Bị cáo Hà Ngọc L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Tiếp tục tạm giam theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo có quyền làm đơn xin ân giảm án Tử hình gửi đến Chủ tịch Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Vụ Giám đốc Kiểm tra 1 – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
(để tống đạt cho bị cáo);
- Bị hại;
- Lưu VP (3), HS (2), 16b, TNB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Sáng